| | |
|---|---|
| **TAND THÀNH PHỐ L**<br>**TỈNH L** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 66/2024/QĐST-HNGĐ | *Thành phố L, ngày 03 tháng 7 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nH và gia đình thụ lý số: 64/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải L, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Bản N, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn X, sinh năm: 1990

Nơi thường trú: Tổ 6, phường Q, thành phố L, tỉnh L.

Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Bản M, thị trấn T, huyện Tam Đ, tỉnh L

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nH và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hải L và anh Hoàng Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nH: Chị Nguyễn Thị Hải L và anh Hoàng Văn X đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hải L và anh Hoàng Văn X có 01 con chung cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 16/6/2020. Chị L và anh X thỏa thuận:

Anh Hoàng Văn X là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 16/6/2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Hải L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Hải L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở chị L thực hiện quyền này.

- Việc chia tài sản (Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Nguyễn Thị Hải L và anh Hoàng Văn X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hải L và anh Hoàng Văn X mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm. Chị L, anh X thoả thuận chị Nguyễn Thị Hải L là người nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng. Tổng cộng chị Nguyễn Thị Hải L phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)*. Xác nhận Chị Nguyễn Thị Hải L đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hải L số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000185 ngày 16/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- UBND phường Q, thành phố L, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Nga**